

ĐẠI TRANG NGHIÊM KINH LUẬN

QUYỂN 5

CHƯƠNG 23

Nếu người gần gũi bạn lành có trí tuệ sẽ giúp cho thân tâm người ấy đều thanh tịnh. Đó gọi là bậc Trưởng phu chân thật, hiền thiện.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có thầy Tỳ-kheo theo thứ lớp khát thực, đến nhà một vị đại Bà-la-môn. Lúc gặp thầy Tỳ-kheo kia rồi, thì trong nhà của đại Bà-la-môn bao nhiêu nhà cửa, cột kèo đều bị gãy đổ, vại nước nứt bể, trâu bò đứt dây chạy tứ tung.

Vị Bà-la-môn nói:

–Chẳng biết đây là điều không lành gì! Chỉ có người không tốt vào nhà ta mới có hiện tượng kỳ quái như thế.

Thầy Tỳ-kheo nghe vậy liền đáp:

–Ông có thấy trong nhà ông những đứa trẻ gầy còm bị bụng trương, mặt mày phù thũng chẳng?

Vị Bà-la-môn nói:

–Tôi đã thấy từ trước rồi.

Vị Tỳ-kheo liền nói:

–Trong nhà ông có con quỷ Dạ-xoa náu nấu để nuốt tinh khí người. Vì thế làm cho các đứa trẻ trong nhà này có những chứng bệnh như vậy. Nay, quỷ Dạ-xoa vì sợ ta nên chạy trốn, làm cho cột kèo gãy đổ, vại nước trong nhà ông bị nứt bể và trâu bò bị đứt dây sút chuồng.

Vị Bà-la-môn hỏi:

–Ông có oai lực gì?

Tỳ-kheo đáp:

–Ta nhờ gần gũi giáo pháp Đức Như Lai mới có oai lực này và làm cho quỷ Dạ-xoa khiếp sợ như vậy.

Người Bà-la-môn lại hỏi:

–Thế nào là giáo pháp của Như Lai ?

Bấy giờ vị Tỳ-kheo lần lượt nói về những lời dạy răn trong Phật pháp khiến cho vợ chồng vị Bà-la-môn nghe xong, tâm ý giải ngộ, chứng quả Tu-đà-hoàn. Vị Bà-la-môn liền nói kệ:

*Lành thay! Bậc đức cao
Khéo nói pháp chân thật
Lời Phật lọt vào tai
Đi vào nhà tâm con
Khiến nhà con an ổn.
Xin che chở cho con
Hôm nay con cúi xin
Nghe ít điều con nói:*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phá nhà tâm của con
Bẻ gãy xà ngu si
Khéo vì con xua đuổi
Dạ-xoa nuốt công đức
Trừ La-sát tà kiến.
Vại mê lầm, trộm cướp
Nước thân kiến đầy tràn
Nay đã bị phá vỡ,
Nghé khờ chạy tứ tung
Kéo đứt dây vô minh
Các việc vừa thấy qua
Đều gom đủ trong con.
Các sắc giống như gương
Hình bóng hiện trong đó
Sinh tử từ vô thủy
Chưa từng có việc này!
Nay con nhờ ân thầy
Mới biết bốn Thánh đế
Được gặp thiện tri thức
Đủ duyên gặp gỡ nhau
Đứt tham trong tâm con
Trừ quỷ trong nhà con.
Đã truyền lâu ở đời
Bốn Vi-đà nói rằng:
Nên cúng tế thật lớn
Các thứ vật trang nghiêm
Đầy đủ ở trên đàn,
Các sông lớn hằng hà
Tắm gội trừ tội lỗi
Mau được sinh cõi trời
Con tu hành xưa nay
Chưa từng được quả báo
Nhưng con không thể biết
Chắc chắn được hay không!
Cúng tế và tắm gội
Không bằng gần bạn lành
Nay con gần bạn lành
Mới được quả chứng này
Không sinh và không chết
Giải thoát đến Niết-bàn
Lìa hẳn nơi sợ hãi.
Chẳng phải cầu của báu
Nương oai thế của vua
Nhảy vực, thân nung lửa,
Trời mùa đông lạnh buốt

Áo mỏng giá rét thân,
Khi mùa hạ nóng bức
Nướng thân năm nguồn nhiệt,
Lửa nóng và gai góc
Nằm ngủ ở trên đó,
Vượt núi, qua biển rộng
Tế lửa và đọc chú
Những khổ hạnh như vậy
Không thể được Niết-bàn.
Chỉ có tu thiền trí
Giới, văn và tinh chuyên
Những pháp sự như vậy
Từ đâu mà đạt được
Ắt nhờ thiện tri thức
Sau mới được đầy đủ.

M

CHƯƠNG 24

Nếu người làm điều ác đáng lý phải đọa vào địa ngục, nhưng gặp Thiện tri thức, họ có thể tiêu trừ tội lỗi, được sinh lên cõi trời, cõi người.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có người tên Ba-ca-lợi, đến vùng trung thổ nước Thiên Trúc. Bấy giờ vua nước Thiên Trúc liền cho người đó làm trưởng làng. Lúc ấy, trong làng nhiều vị Bà-la-môn có người gần gũi, họ nói cho trưởng làng nghe về sách La-ma-diên. Lại sách Bà-la-tha cho rằng: Người chết nơi chiến trường sẽ được sinh lên cõi trời. Người nhảy vào lửa chết cũng được sinh lên trời. Lại kể nhiều thứ khoái lạc trên cõi trời. Văn chương những thứ sách này rất hay và bóng bẩy, khiến cho ông trưởng làng nghe xong, tâm ý rung động nghĩ rằng: “Chắc chắn là có việc ấy”. Ông đào một cái hố lửa chất đầy củi thơm và cho mời các Bà-la-môn đến. Mọi người nhóm họp đến chỗ hội. Lúc ông trưởng làng sắp nhảy vào lửa, ông ta có quen một thầy Tỳ-kheo họ Thích. Thầy Tỳ-kheo đến nhà trưởng làng, thấy trong nhà ông trang hoàng, sửa soạn nhiều thứ. Thầy Tỳ-kheo hỏi:

–Ông muốn làm gì?

Vị trưởng làng đáp:

–Tôi muốn sinh lên cõi trời.

Vị Tỳ-kheo hỏi:

–Làm sao ông đi được?

–Tôi nhảy xuống hố lửa sẽ được sinh lên cõi trời ngay.

Thầy Tỳ-kheo lại hỏi:

–Ông có biết đường lên trời chăng?

Ông ta trả lời:

–Tôi không biết.

Vị Tỳ-kheo nói:

–Nếu ông không biết thì làm sao đi được? Khi ông đi từ một ngôi làng này đến một ngôi làng khác còn cần có người chỉ dẫn mới biết đường, huống gì con đường lên

trời xa xăm diệu vợi, phải mất ba trăm ba mươi sáu vạn dặm mới lên đến tầng trời Đao-lợi. Nếu không có người dẫn đường, làm sao có thể đến được cõi trời kia? Nếu trên cõi trời là vui thì sao vị Thượng tọa Bà-la-môn kia tuổi đã già lại nghèo thiếu tài vật, vợ ông cũng già và mặt mũi xấu xí, có gì để mà ưa thích, lại không dẫn vợ cùng lên cõi trời?

Bấy giờ vị trưởng làng nghe thầy Tỳ-kheo nói, bèn nghĩ: “Nếu nhảy vào hầm lửa được sinh lên cõi trời thì tại sao người Bà-la-môn kia không cùng đi với ta? Vì sao? Vì Bà-la-môn kia đang sống trong cảnh nghèo nàn khốn khổ, đâu có gì đáng ưa tiếc. Đáng lẽ ông ta nên bỏ cảnh khổ này để đến cõi trời an vui kia. Nếu ông ta không đi tức là muốn lừa dối và muốn giết hại ta”.

Nghĩ xong, vị trưởng làng liền tiến đến nắm tay vị Thượng tọa Bà-la-môn định cùng nhảy vào lửa để được sinh lên cõi trời, nhưng người Bà-la-môn ghì lại không chịu đi. Vì sao? Vì những người Bà-la-môn này chỉ vì tiền của mà đến chỗ hội này. Ông trưởng làng thấy người Bà-la-môn này không muốn nhảy vào lửa, bèn nói kệ:

*Nghe nói trên cõi trời
Thú vui không kể hết
Thấy của sinh tham đắm
Nhìn Đông mà quên Tây.
Đem tất cả những vật
Có được ở trong nhà
Sánh với vật cõi trời
Cũng như đem hạt cải
Sánh với ngọn núi Thái.
Nếu người sống ít muốn
Tâm không hề tham đắm.
Nay tôi xét thấy ông
Lửa tham đắm hãy hừng
Nếu không dùng phụ nữ
Trông giữ vợ xấu già
Mà đến nơi hội này
Vì tham cầu tiền của
Để cung cấp gia đình,
Hoặc yêu mến con cái
Không muốn sinh cõi trời.
Tính sức sinh Thiên kia
Giúp con ông quá đủ
Không biết đường lên trời
Vì sao khiến tôi đi?
Nếu biết đường lên trời
Sao khưng lại không đi
Sao lại thích dạy người
Muốn cho ta vào lửa?
Hoặc tham tài sản ta
Muốn được chia lấy dùng.
Vì sao không thương xót*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Quá khổ mới như vậy
Hoặc do oán đời trước
Hẳn là nhiều đời gian.
Làm bạn với thân chết
Khuyên ta sinh cõi trời
Đưa ta về cõi chết
Ép buộc ta vào lửa,
Dạy người xa gia đình
Tu hành pháp khổ hạnh
Nhảy xuống vực, vào lửa
Nhịn đói chẳng uống ăn
Xét ý chỉ lời dạy
Muốn gia môn chấm dứt.
Các Bà-la-môn này
Ưu làm việc sát hại
Thế nên ta lìa bỏ
Trở về nương pháp Phật.
Pháp Phật đại Từ bi
Không tổn hại chúng sinh
Lửa lớn đốt rừng núi
Hươu nai đều trốn chạy
Do vì yêu tánh mạng
Tìm kiếm nơi mát mẻ
Nay ta cũng như vậy
Chân thành mong cứu giúp.*

Bấy giờ thầy Tỳ-kheo thấy tâm của Ba-ca-lợi đã chán bỏ các Bà-la-môn và rất kính tin Tam bảo, bèn khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Ông là người lấy trí tuệ làm sinh mạng. Hôm nay ông mới đúng là đang đi trên con đường về cõi trời.

Thầy nói kệ:

*Lời Phật đến cõi trời
Và đến đường giải thoát
Lời này chắc chắn đến
Giữa chừng chẳng sai lầm.
Nhất Thiết Trí dạy đạo
Tương rộng lược khác nhau
Lời chân thật vô hại
Thí hàng phục các căn.
Đạo này và Thiên đạo
Chẳng hành các khổ hạnh
Nhảy vực, vào lửa thấy
Điều này chính thật là
Duyên đưa đến sự chết
Chẳng phải nhân giải thoát.
Thuở xưa người sống lâu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Tiên cũng sống lâu
Vì nhàm chán thân này
Không muốn ở đời lâu
Sớm tu các thiền định
Dứt buộc ràng cõi Dục,
Tự biết bỏ thân này
Ất sinh lên cõi Phạm
Không do đó mất mạng
Nhảy xuống vực, vào lửa
Do đó bị mất mạng.
Được sinh lên cõi Phạm
Thiền định dứt lậu kết
Được sinh lên cõi Phạm
Không do nhảy vực, lửa
Được sinh lên cõi trời
Kia có Tiên đồng bạn
Dùng mắt trời quán sát
Chết vậy sinh về đâu?
Thấy sinh cõi trời Phạm
Trước thấy nhảy vực chết.
Cho rằng sinh cõi trời
Kẻ ngu khác không thấy
Tưởng rằng nhảy vực lửa
Được sinh lên cõi Phạm
Nên sinh tà kiến lầm.
Các Bà-la-môn khác
Ngu si không trí tuệ
Chẳng quán, tu thiền định
Dứt bỏ các kết sử
Chỉ thấy nhảy vực, lửa
Cho rằng được sinh Thiên.
Do hoặc điên đảo này
Soạn ra các kinh luận
Kẻ ngu đều tin nhận
Nhảy xuống vực, vào lửa.
Người trí khéo quán sát
Bỏ việc đó không làm
Tu hành các pháp lành
Lấy làm Nhân, Thiên đạo.
Nhảy vực vào lửa thấy
Chẳng phải tu hạnh lành
Mà được thoát sự chết
Chẳng phải nhân sinh Thiên.
Thân tâm nương pháp Phật
Đó là đạo Niết-bàn

*Theo ngoại đạo làm gì
Luống khổ, không kết quả
Khuấy nước mong đề-hồ
Nhọc nhằn nhưng không được!*

M

CHƯƠNG 25

Người tu hạnh bố thí tránh khỏi được tám thứ tai ách. Nếu ai cất chứa của cải, vật báu thì gặp nhiều tai ách. Người hiểu biết tu hạnh bố thí thật là bền chắc.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một vị vua trách phạt một người thương buôn:

–Hãy viết tờ trình cho ta về tất cả tài sản của người có.

Người thương buôn trở về nhà suy nghĩ: “Ta hãy đem những vật đã bố thí từ trước đến nay từ việc bố thí cho những kẻ ăn xin một bữa ăn, cho đến tất cả những thực phẩm rau đậu, mà ta đã bố thí cho chim chóc và muôn thú ghi vào tờ trình dâng vua”.

Nhà vua xem xong liền hỏi:

–Những chuyện như thế người ghi chép lại làm gì?

Người đi buôn đáp:

–Trước đây đại vương có ra lệnh: Tôi phải làm tờ trình tất cả của cải, tài sản của tôi có cho ngài xem, mà tài sản của tôi là những thứ ghi trong tờ trình này đây.

Ông nói kệ:

*Tài sản của năm nhà
Nay đều ở trong nhà
Những gì ghi trong điệp
Không ai chiếm đoạt được,
Các vật ghi trong điệp
Giặc, vua và nước, lửa
Đều không xâm phạm được.
Dù bảy mặt trời mọc
Tu-di và biển lớn
Tất cả đều tan chảy
Những vật bố thí ấy
Không bị đốt chút nào.
Tiền tài gửi cha mẹ
Anh em và chị em
Tất cả các bạn thân
Thảy đều sẽ mất đi
Chỉ có vật bố thí
Không bao giờ hao mất.
Thí là bỏ vào kho
Đời đời mãi theo ta
Thí là bạn rất thân
Chẳng ai phá hoại được.
Biển lớn nghèo nàn kia*

*Thật là đáng sợ hãi
Thí là thuyền vững chắc
Chỉ có người bố thí
Được qua đến bờ kia
Ta biết quả báu thí
Cho nên nói không sợ.
Điệp này là tài sản
Của báu có trong nhà
Là thuộc về năm nhà
Thế nên không dám trình
Nói là thuộc của tôi.*

Nhà vua nghe kệ sinh tâm vui mừng, khen ngợi:

–Lành thay! Người xứng đáng là người cao đẹp. Nay, ta không dùng của cải nhà người. Như lời người nói, bố thí chính là tài sản của người, còn những tài sản khác đều là của chung.

Khi đó vua liền nói kệ:

*Nếu người hành bố thí
Tự tay mình trao cho
Nên phát tâm vui mừng
Chớ sinh ý ăn năn
Thế nên đời vị lai
Sinh trời, người hưởng vui.
Tất cả các tài vật
Mắt thấy là của mình
Phân tán thuộc năm nhà
Nếu không vội cho ngay
Thì không ai xâm đoạt.
Nếu keo kiệt không thí
Cuối cùng bị người đoạt
Hiện tại bị tiếng xấu
Đời sau thường nghèo thiếu
Đó là ngu si nhất.
Thấy nhà cửa của người
Cùng tài sản của họ
Chết đi, người khác hưởng
Một chút chẳng mang theo
Mắt thấy việc như vậy
Không thể sinh chán ghét.
Hãy mau bỏ của cải
Vì nó không thuộc ai
Chỉ có tu bố thí
Lúc chết buông tất cả
Chẳng có gì theo ta
Nhất định phải lìa bỏ
Nhưng không mong báu thí*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì thấy việc như vậy
Người trí nên bố thí.
Hai việc đều gọi thí
Phải nên tự thí cho
Đàn-việt như voi lớn
Bến bờ dòng thơm chảy
Đàn-việt hiểu biết ấy
Lợi ích công đức đầy
Được người đời khen ngợi.
Kẻ nhiều của bỏn sẻn
Bị người đời chê cười
Hoặc người có tiền tài
Thấy kẻ xin ngoảnh mặt
Tuy có nhiều của báu
Vẫn gọi đó nghèo nàn.
Người thí tuy khổ nghèo
Vẫn được gọi giàu có
San tham tuy nhiều của
Không thoát khỏi họa nghèo.
Đàn-việt bố thí nước
Rửa bụi tham trong tâm
Bỏn sẻn không quả lành
Dẫn đến đường sinh tử
Ắt đọa hố hiểm sâu,
Bao nhiêu các báu vật
Voi, ngựa lẫn trâu, dê
Khi thức đi, khí dứt
Tất cả đều bỏ đi
Sắp chết sinh khổ não
Vì vậy, tâm quyến luyến
Sợ hãi, rất khổ não.
Người tu thí khi chết
Vui vẻ không ăn năn.
Tham ganh, người trí chê
Người thí, dù nghèo, giàu
Thường được sự vui sướng
Bỏn sẻn như gò mả
Người đều muốn lánh xa
Người tham tuy còn sống
Cũng đồng như ngựa quỳ.
Bố thí được ngợi khen
Tất cả đều tôn kính
Người hiểu biết mến thương
Qua đời sinh cõi trời
Mọi người đều thương mình

*Vì sao không bố thí?
Bố thí, là bạn lành
Tư lương tốt đẹp nhất
Không dùng xe ngựa chở
Tất cả những người hầu,
Thí, kho báu biết đi
Cầu nối bến đời sau
Bố thí dứt các nạn
Năm nhà không xâm đoạt
Có người nào yêu mình
Mà không tu bố thí!
Nếu thí trăm ngàn muôn
Đời sau được chút ít
Còn phải tu bố thí
Hưởng hồ bố thí ít
Lại được phước báo nhiều
Thế nên người hiểu biết
Hãy nên tu bố thí.*

M

CHƯƠNG 26

Nếu được nghe chánh pháp thì có thể cởi mở sự trói buộc.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, tại nước Đức-xoa-thi-la, có người tội kia bị nhốt trong Tăng phường. Vào ban đêm, khi chúng Tăng nói pháp, người đó vào trong Tăng, theo thứ tự ngồi nghe pháp. Có một vị Tỳ-kheo giảng kinh Sinh Tử Thuận Nghịch. Kinh ghi: “Phật bảo các Tỳ-kheo: Người phàm ngu không nghe chánh pháp, không biết sắc, không biết sắc tập, không biết sắc vị, không biết tai hại của sắc, không biết thoát khỏi sắc, không biết nhàm chán sắc. Tất cả chúng sinh như thật không biết tai hại lỗi lầm như thế. Nếu bị sắc trói buộc, mới đúng thật là bị trói buộc. Sao gọi là sắc trói buộc? Đó là nhìn ngắm sự xinh đẹp gọi là sắc trói buộc. Người bị sắc trói buộc tức là trong tâm đều bị trói buộc. Sắc này ở trong sinh tử không biết cội gốc, dòng sông sinh tử mênh mông chẳng biết nơi nào là bờ bến. Không biết thoát khỏi sinh tử, sống trong sinh tử bị những sự buộc ràng trói buộc thân đời này cho đến cả đời sau.”

Khi ấy, người tội bị nhốt nghe thầy Tỳ-kheo nói pháp này, suy nghĩ nghĩa lý, ghi nhớ không quên và đọc tụng thông suốt. Một hôm, nhà vua sai người mở trói cho ông ta. Tất cả bà con bạn bè nghe tin đều đến thăm viếng, hỏi han, chúc mừng ông được được thoát khỏi sự giam cầm. Ông bèn nói kệ:

*Người thấy tôi thoát tội
Thăm hỏi sinh vui mừng
Kẻ phàm phu ngu si
Buộc ràng mãi chưa cởi,
Sắc trói buộc phàm phu
Buộc ràng cả năm âm*

*Sống ràng buộc vật chất
Chết cũng còn buộc ràng
Đời này đến đời sau
Chưa bao giờ thoát khỏi
Trong luân hồi trói buộc
Mãi mãi chịu tử sinh.
Tôi từ chỗ thầy kia
Nghe dạy lời như vậy.
Tôi nghe lời này từ
Bậc Nhất Thiết Chủng Trí
Tất cả các kết sử
Chúng ràng buộc tâm tôi.
Như trâu bị ách buộc
Tôi cũng bị như vậy
Trong đó chưa giải thoát,
Làm sao các vị lại
Nói ta được thoát khỏi?
Mọi người đối với tôi
Nếu thật lòng thương nghĩ
Hãy đến gặp đức vua
Xin cho tôi xuất gia,
Dấu vết chánh kiến hiện
Bờ kia sự vắng lặng
Nếu làm được như thế
Mới đáng gọi giải thoát.
Nếu tôi được xuất gia
Không còn sự ràng buộc
Chân thật được giải thoát.*

Bấy giờ, bà con của người tội nghe nói như vậy liền đến tâu nhà vua, xin cho ông ta xuất gia. Sau khi xuất gia, ông siêng năng tu hành, chứng quả A-la-hán.

Một người bị nhốt nơi Tăng phường, nhờ nghe được giáo pháp mà còn được giải thoát, huống chi là người bình thường nghe pháp. Cho nên người tu hành ở nơi nào có chùa tháp, hãy đến nghe pháp.

M

CHƯƠNG 27

Con người đến lúc bệnh khổ nguy kịch thì lời nói không còn giá trị, mà còn bị nhiều sự chống báng. Thế nên việc gì làm được hãy nên làm ngay.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, pháp vương A-dục bị bệnh nặng, có các vật quý đều dâng cúng hết cho chư Tăng. Nhà vua lại đòi các quan phải dâng những vật quý giá, các quan không chịu tuân lệnh, chỉ được nửa quả Am-ma-lặc muốn đem dâng chư Tăng, nhà vua nhóm họp các quan văn võ lại và bảo:

–Ngay ngày hôm nay ai làm vua? Ngôn giáo của ai lưu hành?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các quan đáp:

–Chỉ có đại vương mới đủ oai đức thống lãnh khắp cõi Diêm-phù-đề, chỉ lời nói của người mới được thi hành.

Vua nói kệ:

*Khanh gọi ta là vua
Lệnh ta được thực hành
Khanh thuận theo ý ta
Nên mới nói như vậy.
Các khanh nói lời này
Đều là lời không thật
Lời ta hết hiệu lực
Tất cả không tự do,
Chỉ có nửa quả này
Là thuộc quyền của ta
Giàu sang thật bửu
Than ôi! Hãy tự trách.
Ví như nước thác gềnh
Tuôn mau, không tạm dừng
Ta tuy là làm vua
Bỗng nhiên bị nghèo nàn
Đời sợ sự bần cùng
Ta lại nghèo mau quá.*

Nói kệ xong, nhà vua khen ngợi lời Thế Tôn dạy là chân thật không luống dối. Nhà vua lại nói kệ:

*Giàu sang tuy rực rỡ
Nhưng rồi sẽ suy diệt
Người sang giàu ít vui
Đời suy diệt thêm ác
Lời này không luống dối
Do Đức Cù-đàm dạy.
Như những ngày trước đây
Ta có nói điều gì
Tâm nghĩ rồi mới nói
Lời ấy không đọa lạc
Quỷ thần đều vâng lệnh
Khắp trong bốn biển lớn
Người nghe đều lãnh thọ
Không người nào trái nghịch,
Như sông bao núi lớn
Nước vọt vòng trở lại
Suy bại như núi lớn
Ngăn không cho ta đi.
Xưa ta dạy điều gì
Không ai dám trái lời
Chưa từng có gian ác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Kẻ giặc không chống cự
Uy tràn ngập khắp cõi
Không thể trái nghịch ta
Trai gái và lớn nhỏ
Ai ai cũng kính vâng.
Nếu có kẻ trái lời
Ta đều hàng phục họ,
Người nào gặp nạn khổ
Ta an ủi cứu giúp,
Bệnh tật và đói nghèo
Ta đều chữa trị hết.
Giờ phước đức đã hết
Nghèo nàn bỗng nhiên đến
Khốn khổ như thế này
Ta là vua A-dục
Sao gặp khổ như thế!
Như cây A-du-ca
Bị chặt rễ cho chết
Hoa, quả và nhánh, lá
Tất cả đều héo khô
Giờ ta cũng như vậy.*

Giàu sang như huyễn hóa chẳng tồn tại dài lâu. Nhà vua nhìn sang vị thầy thuốc nói:

–Than ôi! Giàu sang là tên cướp độc ác giống như sấm chớp, như đốm lửa chóng tàn, như tai voi phe phẩy không ngừng, như lưỡi rắn le ra thụt vào không dứt, cũng như sương mai tan biến khi ánh mặt trời lên. Ta có nghe người khác nói kệ rằng:

*Lợi giàu sang khó dừng
Xôn xao chẳng tạm ngưng
Người trí nên khéo biết
Không kiêu mạn, buông lung.
Đời này và đời sau
Hãy nên cầu tự lợi
Nếu như được giàu sang
Tuy bo bo cố giữ
Trăm cách cũng tiêu tan.
Đang trên đường giàu sang
Như rắn bò quanh co
Nếu người khéo quán sát
Khi mình còn khỏe mạnh
Nên mau làm phước đức
Nếu lại bị bệnh khổ
Tâm nên tu việc phước.
Đừng quan trọng hình hài
Kẻ thân thuộc trong nhà
Biết rằng mình phải chết*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tuy mình có tài vật
Không được thí tỵ tại
Thì tiền tài ích gì!
Được gặp nơi ruộng phước
Hãy mau bố thí cho
Nếu khi thân mạnh khỏe
Và lúc đã bệnh khổ
Nên thường tu bố thí
Như nhau có khác gì!
Nhưng các tài vật này
Chỉ tai họa mà thôi
Nếu khi mạng sắp chết
Vợ con và thân thích
Tuy tài sản của ta
Muốn đem ra ban bố
Lại giữ chẳng chịu cho
Nguy ách trong phút chốc
Ý nguyện không đạt được.*

Bấy giờ, vua A-dục tóc tai rối tung, khoác chiếc áo cẩu bản, lôi thôi lếch thếch, thân thể gầy gò, run rẩy hơi thở khò khè. Ông hướng về chỗ Đức Như Lai nhập Niết-bàn cố gắng chấp tay nhớ nghĩ công đức Phật, nước mắt tuôn rơi và nói kệ:

*Giờ chấp tay hướng Phật
Những ngày cuối của con
Phật dạy: Ba không bền
Đổi thành ba pháp bền
Giờ con xin chấp tay
Để đổi pháp bền chắc,
Cũng như núi đá chảy
Mong lấy được vàng ròng
Đổi tài vật không bền
Ngày đêm lấy pháp bền.
Giờ con có phước lợi gì
Xin dâng Đấng Tối Thượng
Phước nghiệp này của con
Không mong ngôi Đế Thích
Và quả báo cõi Phạm
Huống làm vua Diêm-phù,
Đem quả bố thí này
Cùng với tâm kính tin
Nguyện được tâm tỵ tại
Không ai cắt đứt được
Đắc thanh tịnh vô cấu
Dứt hẳn các khổ đau.*

Vua A-du-ca muốn dâng cúng nửa quả Am-ma-lặc lên cho chư Tăng, liền gọi một người đứng gần đó bảo:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Người có nhớ công nuôi dưỡng của ta khi trước chăng? Bây giờ người hãy nhớ lấy lời dạy cuối cùng của ta, hãy dâng cúng nửa quả Am-ma-lặc này lên chư Tăng chùa Kê-đầu-mặt và nói tên ta là vua A-du-ca, giờ phút cuối cùng xin đánh lễ dưới chân Tỳ-kheo Tăng và thưa lời ta rằng: Kẻ nơi cõi Diêm-phù-đề được tự tại, nay quả báo suy tàn không còn năng lực tự tại, chỉ còn làm chủ nửa quả xoài này mà thôi. Cúi xin chư Tăng thương xót nhận ta cúng dường nửa quả xoài cuối cùng, khiến ta đời sau được quả báo rộng lớn. Mong rằng những người khác đừng như ta giờ phút sắp lâm chung mà không được tự tại.

Sứ giả vâng lệnh vua, đem nửa quả Am-ma-lặc đến Tăng phường, thỉnh tất cả chư Tăng nhóm họp và đánh lễ dưới chân các thầy rồi cung kính chấp tay bạch:

–Vua A-du-ca xin đánh lễ dưới chân chư Tăng.

Thưa xong, ông ta nước mắt đầm đìa, ngẹn ngào không nói nên lời, dâng nửa quả xoài lên chư Tăng và nói kệ:

*Một lọng che trời đất
Lệnh ban mọi nơi theo
Ví mặt trời giữa trưa
Ánh nắng nung nơi nơi
Phước nghiệp đã tiêu tan
Suy sụp bỗng đến nơi
Bị nghiệp báo đối gạt
Suy tàn mất vinh hoa,
Như mặt trời sắp lặn
Tín tâm cung kính lễ
Lại dâng nửa quả này
Lên cúng dường chư Tăng
Nói lên sự vô thường
Giàu sang đều biến đổi.*

Bấy giờ, các Thượng tọa nghe kệ xong, động lòng thương xót, xúc cảm, nhận nửa quả xoài và đem trình với đại chúng, nói:

–Giờ đây, chúng ta hãy sinh tâm nhàm chán lìa bỏ. Trong kinh, Đức Phật, Đấng Bà-già-bà có dạy như vậy: Thấy người khác suy yếu, họa hoạn, hãy nên sinh tâm chán, xa lìa. Những người có sự nhận thức, khi thấy, ai mà không thương xót và sinh tâm nhàm chán.

Thượng tọa liền nói kệ:

*Người hăng hái bố thí
Hơn hết trong các vua
Voi lớn trong mọi loài
Tên là A-du-ca
Giàu nhất cõi Diêm-phù
Tất cả đều như ý
Hôm nay bị các quan
Cản ngăn, không tự tại
Tất cả đều cảm đoán
Chỉ còn nửa quả xoài
Được có quyền làm chủ*

*Cúng dường lên đại chúng.
Rất giàu có rộng lớn
Tất cả được tự tại
Sinh ra tâm tự cao
Hôm nay đâu còn nữa
Kẻ ngu nên xem đây
Hãy mau sửa tâm mình
Giàu sang không tồn tại
Chỉ có nửa quả xoài
Khiến các thầy Tỳ-kheo
Đều sinh tâm nhàm chán.*

Vị Thượng tọa bảo bỏ nửa quả Am-ma-lặc này vào món canh của chư Tăng rồi nói:

–Đây là sự cúng dường cuối cùng của Đại đàn-việt vua A-dục. Vì sao nói tất cả tài sản giàu có này đều không bền chắc? Đây là lý do Đức Phật, Đấng Bà-già-bà đã dạy: “Tài vật không bền chắc đổi tài vật bền chắc. Thân không bền chắc đổi lại thân bền chắc. Mạng sống không bền chắc đổi lại mạng sống bền chắc.” Nay đàn-việt, hãy sinh tâm vui mừng, đem tài sản không bền chắc làm tư lương cho mình đến đời sau. Hãy thường tu hạnh bố thí, chớ để cho dứt mất.

M

CHƯƠNG 28

Nếu kẻ phàm ngu khinh chê người hiền đức, người hiền ấy không bao giờ sinh tâm giận tức. Bị người khác hủy báng, mắng nhiếc, người hiền vẫn nói lời tùy thuận.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một người bày tiệc đãi khách tại nhà mình. Người này làm rất nhiều vòng hoa để tặng cho khách mời. Mọi người được tặng vòng hoa đều đội lên đầu. Có một hiền giả rất nghèo khổ tiêu tụy, đi vào giữa tiệc. Khi được đặt vòng hoa ông không đội lên đầu mà đặt bên cạnh mình. Mọi người đều nói:

–Người này nghèo khổ, định bán vòng hoa này cho nên không đội lên đầu.

Vị Ưu-bà-tắc nghe họ nói như vậy liền đáp:

–Vâng! Nếu khi tôi đem bán được giá rất cao, thì sau đó sẽ đem cúng dường.

Ông liền nói kệ:

*Như Tu-man ngày xưa
Vốn chỉ bán một hoa
Trong chín mười một kiếp
Hưởng vui sướng cõi trời
Thân cuối cùng hôm nay
Được an vui Niết-bàn,
Như cô gái chăn bò
Đem hoa cỏ xấu hèn
Mọi người không ưa thích
Cô gái bán hoa này
Được sinh trời Đạo-lợi,*

*Như cô gái kia bán
Nay tôi hướng về Phật
Cũng muốn bán hoa này.
Phật được tâm như vậy
Ít có rất khó gặp
Như người bán hoa này
Ba cõi không ai bằng.*

Bấy giờ, mọi người hỏi Ưu-bà-tắc:

–Ai bố thí ít mà được phước báo lớn?

Ưu-bà-tắc đáp:

–Bây giờ, tôi sẽ nói cho quý vị nghe về pháp lành tốt, bền chắc: khi vòng hoa héo khô sẽ bị vất bỏ. Đức Phật xả bỏ ngôi vua như người ta bỏ vòng hoa héo khô.

Ông nói kệ:

*Phật bỏ ngôi Chuyển luân
Như bỏ vòng hoa héo
Bảy hoa giác đẹp tâm
Thanh tịnh không như bản
Trang điểm đã đầy đủ
Đâu cần dùng hoa này.
Nhưng tôi chuyên nhất tâm
Cúng tháp Phật vòng hoa
Nay tôi bán dâng Phật
Thế gian không ai bằng.
Người buôn pháp như thế
Không bao giờ nghèo cùng
Việc bán này cao tốt
Gọi là có công đức
Nay tôi đem hoa này
Muốn để cúng dường tháp.*

M

CHƯƠNG 29

Thí như nhà ảo thuật dùng lấy thân này làm đủ các trò chơi, có công năng làm cho người trí trông thấy liền được giải ngộ.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một nhà ảo thuật có tâm kính tin, ưa mến Phật pháp, vào núi Trú ám thiết trai cúng dường chư Tăng. Cúng dường xong, ông lấy gỗ Thi-đà-la làm thành một cô gái xinh đẹp lạ thường. Trước mặt đại chúng, nhà ảo thuật ôm chặt cô gái này mà hôn hít và hành dâm với cô ta. Lúc đó các thầy Tỳ-kheo thấy việc này đều giận dữ, chê trách:

–Người này không biết xấu hổ, việc ông ta làm thật là bỉ ổi, nếu biết như thế, chúng ta không nhận bữa cúng dường của ông ta!

Nhà ảo thuật hành dâm xong, nghe các thầy Tỳ-kheo chê bai quở trách, liền dùng

dao chặt cô gái thành từng đoạn. Ông ta móc mắt, xẻo mũi, dùng nhiều cách tàn độc để giết cô gái. Các thầy Tỳ-kheo thấy việc này lại sinh tâm giận dữ, chê trách nặng hơn lúc này.

–Nếu chúng ta biết như thế, thà là uống thuốc độc còn hơn thọ nhận sự cúng dường của ông ấy.

Lúc bấy giờ, nhà ảo thuật bèn nói:

–Lúc quý thầy thấy con hành dâm liền tỏ ra giận dữ, thấy con dứt dục và giết cô gái, quý thầy lại chê trách. Con phải làm thế nào để thờ phụng chúng Tăng đây?

Các thầy Tỳ-kheo nghe ông nói như vậy bối rối, áy náy không yên và chẳng biết nói sao cho hợp.

Bấy giờ, nhà ảo thuật mang khúc cây Thi-đà-la đưa cho quý thầy thấy và chấp tay thưa:

–Người mà con hành động vừa rồi chính là khúc cây này. Đối với khúc cây này làm sao có chuyện dâm dục và giết hại? Vì con muốn chư Tăng được an thân cho nên thiết trai cúng dường. Và vì muốn làm cho chư Tăng an tâm cho nên làm ra trò ảo thuật này. Xin quý thầy cho phép con nói: Chẳng lẽ quý thầy không nghe trong kinh Đức Phật dạy: “Tất cả pháp đều như huyễn hóa”. Nay con vì muốn thể hiện lời Đức Phật dạy, nên làm ra trò ảo thuật này.

Như cái thân huyễn này không có tuổi thọ, không có mạng sống, nên biết rằng do nhà ảo thuật vận chuyển cái máy khiến cho tượng gỗ biết nhìn ngó, cúi, ngược, liếc ngó, bước đi hay dừng lại, hoặc nói, hoặc cười... nhờ việc ấy mà chúng ta biết một cách sâu sắc rằng: “Thân này thật sự là vô ngã.”

Ông liền nói kệ:

*Trước thấy hình ảnh kia
Tưởng tượng sinh vọng hoặc
Nghĩ đó là cô gái
Chìm vào lưới ái dục
Quán sát sâu thật hơn
Biết thân đều vô ngã.
Như nhà ảo thuật kia
Dùng gỗ làm cô gái
Ý hành nơi diên đảo
Kẻ ngu cho chúng sinh
Đối trò ảo thuật này
Vọng tưởng là trai gái.
Người trí khéo quán sát
Ấm giới và các nhập
Giả hợp thành chúng sinh
Mỗi mỗi đều khác nhau
Hòa hợp các phần lại
Tạo tác ra các nghiệp.
Các hành không nam, nữ
Cũng chẳng có thọ mạng
Sắc dục và mịn lạng
Cử chỉ và nơi chốn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bốn thứ dục như thế
Xoay chuyển tâm ngu đại.
Nhất Thiết Trí cũng nói
Huyễn ảo đối thế gian
Như trong lưới huyễn kia
Hóa thành các sắc tượng
Lưới sinh tử cũng vậy
Hiện năm đường khác nhau
Buồn vui và giận dữ
Sầu não và đấu tranh
Các nhiễu loạn như thế
Giống như quỷ khắp thân.
Tâm tạo tác các nghiệp
Giống quỷ kia khác gì
Từ tâm sinh ra gió
Nhân gió gây ra nghiệp
Chúng sinh thấy gây nghiệp
Và các thứ sắc tượng
Đối với hành nghiệp này
Sinh cử chỉ, hình sắc
Không biết chỗ phải dừng
Liên vọng tưởng chấp ngã.
Thân này là bộ máy
Gân, tủy, tóc, da, thịt
Tất cả băm sáu vật
Hòa hợp lại thành thân,
Người ngu chấp chúng sinh
Thật ra không chủ thể
Nhưng nhờ có sức gió
Mà cúi, ngược, co, duỗi
Nhờ nương tựa vào tâm
Mà sinh khởi năm thức
Nhưng mà tâm thức này
Niệm niệm đều biến diệt.
Kẻ ngu khởi si giác
Chấp thân này có ta
Khẩu nghiệp bao nhiêu loại
Thân nghiệp cũng bấy nhiêu.
Nói cười và cử chỉ
Thấy đều là như huyễn
Trong đó không có ngã
Vì không có chủ thể.
Pháp lống dối như thế
Không thọ, không tri kiến
Vọng sinh khởi tưởng tượng

Vùi lấp các phàm phu.

Như việc mà nhà ảo thuật kia đã nói, hoàn toàn chân thật không khác. Khi ấy, các thầy Tỳ-kheo nghe xong đều được Kiến đế. Thế mới biết rằng, các pháp đều như huyền. Người nào biết được điều đó thì dứt bỏ được cội gốc các hành.

M

CHƯƠNG 30

Về bố thí, giữ giới và bàn luận sự cạn thắp của vấn đề này, người có căn lành thuần thực sẽ ưa thích pháp sâu xa.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, khi vua A-dục mới phát tín tâm, thường thỉnh chư Tăng vào cung cúng dường, hằng ngày nghe pháp. Nhà vua ra lệnh giăng màn, trướng để che chắn các phụ nữ khi họ nghe pháp. Các thầy Tỳ-kheo nói pháp cho là phụ nữ phần nhiều đắm mê khoái lạc trên đời, nên chỉ khen ngợi pháp bố thí, trì giới cho họ nghe mà thôi. Có một kỹ nữ căn lành đời trước đã thuần thực, nàng không sợ vua sẽ bắt tội, liền vén màn, đến chỗ thầy Tỳ-kheo bạch:

–Những điều Đức Phật dạy chỉ có pháp bố thí và trì giới, không còn pháp nào khác sao?

Thầy Tỳ-kheo đáp:

–Này cô, vì ý tôi không cho rằng có những người lợi căn như vậy cho nên mới nói như thế. Nếu cô muốn nghe pháp, tôi sẽ nói cho cô nghe giáo pháp sâu xa hơn.

Thầy Tỳ-kheo bảo cô gái:

–Đức Phật dạy giáo pháp mà cả thế gian chưa từng nghe, đó là pháp Tứ đế.

Thầy Tỳ-kheo liền giải thích cho cô gái nghe. Nghe xong, cô gái liền chứng quả Tu-đà-hoàn.

Bấy giờ cô gái nói:

–Tuy trái phép vua nhưng ta được lợi ích lớn.

Cô liền nói kệ:

*Nghe giảng bốn Chân đế
Pháp nhân tịnh vô cấu
Dem mạng mong manh này
Đổi mạng bên pháp Phật.
Dù bị vua cỡi người
Giờ đến giết chết ta
Ta đã được Tuệ mạng
Tâm không hề ăn năn.*

Khi ấy, các cung nhân thấy người kỹ nữ này trái phạm pháp vua, trong lòng rất sợ bị kết tội đồng lõa. Người kỹ nữ thấy việc ấy, tự tay cầm dao đến trước vua, gieo năm vóc sát đất, thú tội xin được chết. Cô gái nói:

*Lệnh vua rất nghiêm ngặt
Không ai dám trái phạm
Tôi vì nghe pháp mầu
Trái phạm xin chịu chết.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôi vì khát khao pháp
Đường đột đến chỗ Tăng
Như trâu khát nắng xuân
Tìm nước chẳng sợ roi
Đột nhập dòng nước trong
Uống đã mới quay về.
Xin đại vương biết cho
Pháp Phật khó được nghe
Thí như hoa Ưu-đàm
Khó có thể được gặp
Các pháp mầu do Phật
Thầy ba cõi đã nói
Tôi được nghe pháp này
Sao lại chẳng vui mừng!
Pháp do Phật chỉ dạy
Mới thật ngọn đuốc sáng
Tiếng trống lớn diệt kiết
Cầu bến của trời người
Nghe tiếng linh giải thoát
Tiếng hoan hỷ an vui.
Ngày xưa Đức Bồ-tát
Khổ hạnh siêng cầu pháp
Nhảy vực sâu, cắt thịt
Để cầu đạo Vô thượng
Đã được người chỉ giáo
Rất khó có thể gặp
Tôi được gặp pháp này
Vì sao không nghe nhận!
Thân này như chùm bọt
Cây chuối và đóm lửa
Rắn tứ đại quán nhiều
Nay hội thí pháp này
Khó được nghe và gặp
Tiếc gì thân dơ xấu
Mà không nghe pháp mầu.
Thân mong manh huyễn ảo
Tuy hoạt động tới lui
Các cử chỉ ngó nhìn
Nằm, ngồi và đến đi
Xem xét cùng nói năng
Nhưng thật chẳng chúng sinh
Mà tưởng là chúng sinh.
Mọi hành động cử chỉ
Tất cả đều như huyễn
Không lâu sẽ tan hoại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Vất bỏ ngoài gò mả
Thì hài đồng gỗ đá
Điều, quạ đến giành ăn
Mưa gió làm thổi rã
Vữa nát cũng như bùn.*

Lúc ấy, nhà vua nghe kệ xong nói:

–Người có thành ý nghe pháp như vậy, giờ đây người đã chứng đắc được quả gì?
Kỹ nữ liền nói kệ:

*Bây giờ không che giấu
Tôi phải nói sự thật
Đã chứng Tu-đà-hoàn.
Nên phát tâm vui mừng
Đốc lòng khéo lắng nghe
Nay tôi tự thấy pháp
Không còn tin người khác,
Tâm không có lưới nghi
Đã đóng ba nẻo ác
Sinh tử là ven bờ.
Tôi đã lia ngục hữu
Đối sáu hai tà kiến
Đã mở hết buộc ràng
Chẳng lâu sẽ xa lìa
Tiến về thành cam lộ.
Nơi Đức Phật dẫn dắt
Ấm giới và các nhập
Tôi đều thấy như thật
Quán thân như giở răn
Ấm như giặc rút đao
Dục như oán giả thân
Các căn như mây nhóm
Sáu trần giặc phá xóm
Dòng sông ái lấp vùi
Đã ngộ việc như thế
Mong chỗ an ổn kia.*

Nhà vua nghe những lời này sinh lòng kính tin pháp Phật gấp bội. Ông nói:

–Hay thay pháp Phật! Con đường nhằm chán sinh tử của Đấng Đại Lực Thế Tôn. Hay thay pháp Phật. Người có lòng tin hướng đến đều được giải thoát. Vì sao mà biết như vậy? Người nữ trí nông cạn còn có khả năng giác ngộ, hơn cả sáu vị giáo chủ ngoại đạo! Nay con phát tâm quy y hướng về Đấng Vô Thượng Điều Ngự Trượng Phu. Con xin kính lễ Đấng Đại Bi cứu giúp tất cả chúng sinh, khai mở pháp cam lộ cho nam nữ, trẻ già... cùng nhau tu hành.

Vua nói kệ:

*Nếu cho rằng người nữ
Trừ hiểu biết nông cạn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Những người trí sâu khác
Phải kính mới ngộ được.
Nghĩa sâu xa như thế
Được người trí tôn kính
Chính là Đấng Mâu-ni
Tối thắng đạo chánh nói,
Pháp mầu do Ngài nói
Người nghe rất vui mừng
Chuyên niệm và nhất tâm
Khiến cho chẳng buông lung.
Ngài không dạy luận bàn
Cũng không vì bài xích
Các ngôn luận ngoại đạo
Tất cả tự phá hoại.
Chưa hề tự khen ngợi
Vang danh khắp thế gian
Tuy nói công đức thật
Không phải tự khen ngợi,
Tuy oai đức rõ ràng
Đầy sáng trong vắng lặng
Đầy đủ trí Nhất thiết
Không cậy mình, tự cao,
Việc làm tuy mạnh mẽ
Nhưng lại khéo điều hòa
Dứt bỏ các cống cao
Nhưng lại không thấp hèn.
Pháp truyền bá lâu dài
Không ai chê trách được
Lời Đấng Vô Hại nói
Rất nhiều loại khác nhau
Nhưng tất cả mọi người
Không thể nói lỗi Ngài.
Lời nói tuy dồi dào
Không có ai chán nhàm
Pháp nói tuy giống tục
Nhưng lý xuất thế gian.
Lời Thiện Thệ đã dạy
Văn tự truyền thế gian
Nhưng thường chưa từng có
Hóa độ thường đổi mới
Lời nhiệm mầu như thế
Ai cũng chấp tay lễ
Đều ngợi khen Thế Tôn
Đại Sư Tử khéo dạy.
Thí như lúc mùa xuân, hạ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Râm, nắng đều lợi vật
Lời Phật cũng như vậy
Nhiều lợi ích chúng sinh
Dứt tâm nghi mọi người
Đối trị khéo giải thích
Giúp thoát ra ba cõi
Chỉ rõ chốn an ổn,
Cũng làm cho chúng sinh
Hoặc vui, hoặc sợ hãi
Cũng làm cho ưa thích
Cũng khiến cho buồn thương
Cũng làm được lợi ích.
Pháp diệt kiết đã nói
Chân thật là thần biến
Điều nên nói sẽ nói
Ý không tiếc tình người
Dạy lời tuy cứng cõi
Nhưng không trái pháp tướng.
Đấng Tối Thắng trí tuệ
Tợ như nước biển lớn
Đầu, giữa và bờ mé
Cùng một vị như nhau
Pháp Phật cũng như thế
Đầu, giữa, cuối đều lành
Người nghe đều thanh tịnh.
Người trí nghe lời Phật
Ý mạnh mẽ đầy đủ
Lắng nghe lời Phật rồi
Chẳng ham sách ngoại đạo,
Ngôn từ đều đầy đủ
Biện tài rất văn hoa
Cũng không tự cống cao
Lời nói không yếu hèn
Hơn hết trong tất cả
Nghĩa hiển bày đầy đủ
Thật là Nhất thiết trí.
Thể nghĩa ngoại đạo ít
Trang nghiêm từ bằng trí
Ngôn từ rất bóng bẩy
Nhưng không có nghĩa vị
Nói dua nịnh, tà vạy,
Thế gian thật ngu tối
Cầm đuốc pháp của người
Đi vào nơi Chân đế
Như vào nhà của mình.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đệ tử Đấng Thiện Thế
Sẽ được ta ủng hộ
Các vị đại đệ tử
Khéo điều phục các căn
Điều Phật dạy đệ tử
Nay ta tin sâu xa.
Ở trước các đại chúng
Ta tuyên nói lời này
Từ hôm nay trở đi
Cho phép các Thích tử
Thường được vào cung ta.
Nay thể nhận kính tin
Hàng Sa-môn Thích tử
Tự tiện được vào cung
Thỏa mãn tâm người nữ
Bằng giáo pháp cam lộ.
Tâm nữ đã vắng lặng
Hướng về nơi giải thoát
Thế nên thường phải nghe
Nghĩa bốn Đế sâu xa.*

